

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính năm 2021

Thực hiện Công văn số 6459/BNV-CCHC ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính định kỳ 2021. Căn cứ vào những kết quả đạt được và những hạn chế trong công tác cải cách hành chính (CCHC) thời gian qua, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh xây dựng kế hoạch công tác CCHC năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể, khả thi; xác định rõ đối tượng và thời gian thực hiện trên tất cả các nội dung CCHC; thực hiện hoàn thành các nội dung đề ra đúng theo tiến độ.

- Xây dựng nền hành chính phục vụ; thủ tục hành chính (TTHC) công khai, minh bạch; tổ chức bộ máy tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hiện đại; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, chuyên nghiệp cao.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp nâng cao các chỉ số liên quan đến công tác CCHC trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác CCHC một cách quyết liệt, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện các nhiệm vụ CCHC là một trong những tiêu chí đánh giá công chức, viên chức hàng năm.

- Công tác CCHC phải được triển khai một cách đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; gắn liền với việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chú trọng cả 07 nội dung CCHC: Cải cách thể chế; cải cách TTHC; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính và công tác tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Tối thiểu **30%** cơ quan, đơn vị được kiểm tra CCHC trong năm 2021. **100%** các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra công tác CCHC với các đơn vị trực thuộc.

- **100%** UBND các huyện, thành phố triển khai chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC đối với UBND cấp xã trực thuộc.

- Thực hiện tự kiểm tra đối với **100%** văn bản quy phạm pháp luật. Xử lý các văn bản quy phạm pháp luật sai phạm do cơ quan có thẩm quyền chỉ ra ngay trong năm đạt **90%**.

- Đưa **100%** TTHC ngành dọc (theo danh mục TTHC được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019) ra thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; TTHC được giải quyết đúng hạn đạt từ **98%** trở lên.

- **100%** các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, phòng chuyên môn cấp huyện được rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ bảo đảm đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- **100%** cơ quan, đơn vị thực hiện tuyển dụng, nâng ngạch đối với công chức, viên chức đúng quy định. Hoàn thành trên **98%** kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2021.

- Triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice và đạt tỷ lệ liên thông văn bản điện tử từ **96%** trở lên.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc đạt từ **70%** trở lên.

- **100%** các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện, xã thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch CCHC của tỉnh: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch CCHC năm 2021, trong đó, cụ thể những đầu việc cần thực hiện, thời gian hoàn thành và phân công rõ trách nhiệm. Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo: Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về cơ quan có thẩm quyền để xử lý.

- Các đơn vị có thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra CCHC; theo dõi việc khắc phục các hạn chế của các đơn vị được kiểm tra, đảm bảo các hạn chế được khắc phục ngay trong năm.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền CCHC thông qua các hình thức như: báo, đài phát thanh truyền hình, các tờ rơi, các tin, bài trên cổng thông tin điện tử của từng đơn vị và các hình thức khác.

- Tập trung thực hiện đảm bảo đạt kết quả và đúng tiến độ đối với các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

- Tổ chức có hiệu quả các buổi tiếp xúc, đối thoại với cá nhân, doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện TTHC để có biện pháp tháo gỡ, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, PAR INDEX trong năm 2021.

2. Về cải cách thể chế

- Thực hiện tốt công tác theo dõi và thi hành pháp luật: thực hiện đầy đủ các hoạt động về theo dõi, thi hành pháp luật, xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo quy định.

- Tăng cường rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, cụ thể, hợp hiến, hợp pháp và khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật.

- Chủ động xử lý ngay các văn bản quy phạm pháp luật sai phạm do cơ quan có thẩm quyền chỉ ra.

- Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành quy phạm pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

3. Về cải cách TTHC

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát quy định TTHC: thực hiện ban hành TTHC đúng thẩm quyền; xử lý các vấn đề phát hiện thông qua rà soát TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC.

- Công bố, công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ đầy đủ: công bố TTHC và danh mục TTHC của các cấp đầy đủ; đăng tải công khai TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố, công bố đầy đủ quy trình nội bộ giải quyết TTHC, công bố TTHC tại nơi tiếp nhận và trả kết quả; công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông: đưa 100% TTHC giải quyết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đưa TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo danh mục được phê duyệt.

- Thực hiện tốt công tác giải quyết TTHC. Thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi giải quyết trễ hạn. Mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định, TTHC.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC tại các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã để kịp thời chấn chỉnh.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, phòng chuyên môn cấp huyện, bảo đảm đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Thực hiện đúng quy định cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện; các phòng, ban của các sở, ban, ngành tỉnh và các phòng chuyên môn của UBND cấp huyện.

- Thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế; tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế (*mục tiêu đến năm 2021 giảm còn 20.432 biên chế, trong 3 năm 2019 - 2021 phải giảm 1.524 biên chế*); sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự của chính quyền cấp xã, ấp, khu phố (*đến năm 2021 giảm 10% người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp, khu phố so với năm 2018*) theo Kế hoạch số 1562/KH-UBND ngày 11/4/2018, Kế hoạch số 1564/KH-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ và các quy định khác của Chính phủ, các bộ, ngành về phân cấp quản lý nhà nước. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ hàng năm đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã; kịp thời xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

5. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Các cơ quan đơn vị thực hiện bố trí, sử dụng công chức, viên chức phù hợp với đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt.

- Thực hiện việc tuyển dụng công chức cấp tỉnh, huyện, công chức cấp xã, tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức phải tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, nhận xét cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức thanh tra, kiểm tra về chấp hành giờ giấc làm việc, văn hóa giao tiếp nơi công sở, việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức. Nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

- Hoàn thành kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức năm 2021. Quan tâm đến việc đào tạo cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

6. Về cải cách tài chính công

- Tổ chức thực hiện công tác tài chính – ngân sách: phân đầu thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền đạt trên 70%; thực hiện tốt cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan hành chính các cấp; quan tâm thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Công tác quản lý, sử dụng tài sản công: Ban hành đầy đủ các văn bản thuộc thẩm quyền của tỉnh về quản lý, sử dụng tài sản công; tiếp tục thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

- Thực hiện tốt cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập: phân đầu tăng số đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, tự đảm bảo một

phần chi thường xuyên hơn so với năm 2020; thực hiện đúng quy định về phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm thường xuyên trong năm tại các các đơn vị sự nghiệp công lập.

7. Về hiện đại hoá nền hành chính

- Triển khai Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/10/2020 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030.

- Nâng cao việc ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh: Tiếp tục xây dựng Chính quyền điện tử; nâng cao tỷ lệ trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử; nâng cao tỷ lệ sử dụng hộp thư công vụ; tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống I-Office; xây dựng và vận hành hệ thống báo cáo cấp tỉnh; vận hành Cổng dịch vụ công (<https://dichvucong.bentre.gov.vn/>).

- Nâng cao tỷ lệ TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 và 4.

- Tiếp tục thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 và Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Phụ lục chi tiết đính kèm)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, Ngành Trung ương và mục tiêu, yêu cầu, nội dung của kế hoạch này, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

Thủ trưởng các cơ quan hành chính từ tỉnh đến cấp xã phải theo dõi, nắm tình hình và chỉ đạo kịp thời công tác CCHC và chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả thực hiện CCHC tại cơ quan, đơn vị. Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả những chủ trương của tỉnh, của Trung ương về công tác CCHC.

2. Phân công tổ chức thực hiện

a) Sở Nội vụ:

- Theo dõi chung về tình hình triển khai thực hiện công tác CCHC, phối hợp và đôn đốc các cơ quan có liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao; tham mưu UBND tỉnh trong chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo; đánh giá kết quả CCHC năm 2021 của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố;

- Chủ trì triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và công tác tuyên truyền về CCHC.

- Tổ chức việc khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh; đánh giá và công bố Chỉ số CCHC năm 2020 của các cơ quan, đơn vị;

b) Văn phòng UBND tỉnh:

- Chủ trì thực hiện việc kiểm tra, chấn chỉnh công tác phối hợp; việc thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, ý kiến chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND và Chủ tịch UBND tại các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Chủ trì thực hiện công tác kiểm soát TTHC; theo dõi, báo cáo việc ban hành, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Tiếp tục quản lý điều hành hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

c) Sở Tư pháp: Chủ trì, tham mưu công tác cải cách thể chế.

d) Sở Tài chính: Chủ trì, tham mưu việc thực hiện nội dung cải cách tài chính công; bố trí kinh phí cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

đ) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chịu trách nhiệm xây dựng, triển khai chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước; về hạ tầng công nghệ thông tin; quản lý công dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp Bưu điện tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp Sở Nội vụ trong công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC và tập huấn nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức.

e) Sở Khoa học và Công nghệ: Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 vào hoạt động quản lý hành chính Nhà nước tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

f) Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Đồng Khởi, các Bản tin – Cổng thông tin của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Thực hiện các Chuyên mục CCHC; triển khai tốt các nội dung thông tin, tuyên truyền về CCHC.

Các sở có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công; định kỳ (và đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố triển khai, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Vụ CCHC - BNV;
- TT.TU, TT.HĐND;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố (*triển khai đến UBND cấp xã thực hiện*);
- Sở Nội vụ;
- Phòng KSTT, TH, HC-TC;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT. HCT



Trần Ngọc Tam

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số 7018 /KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Số TT	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I	Công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC					
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch CCHC năm 2021	Kế hoạch	Tháng 12/2020	Sở Nội vụ	Cơ quan hành chính nhà nước các cấp	
2	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021	Kế hoạch	Tháng 12/2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	
3	Thực hiện công tác tuyên truyền CCHC theo kế hoạch.	Các chuyên mục, bài viết	Trong năm 2021	Sở Nội vụ	Báo Đồng Khởi, Đài PTTH tỉnh	
4	Tổ chức các cuộc thi về CCHC dành cho đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức ở các ngành, các cấp.	Kết quả cuộc thi	Trong năm 2021	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	
5	Tổ chức họp mặt giữa lãnh đạo UBND tỉnh; lãnh đạo sở, ngành tỉnh; lãnh đạo UBND cấp huyện với doanh nghiệp để chia sẻ những khó khăn, vướng mắc về các TTHC và các vấn đề khác có liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp	Tổ chức các buổi gặp mặt	Quý I, IV năm 2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	
6	Tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC năm 2020 của tỉnh	Báo cáo chấm điểm	Theo quy định của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	
7	Đánh giá và công bố Chỉ số CCHC năm 2020 của các cơ quan hành chính các cấp	Báo cáo kết quả chỉ số CCHC	Quý I, II năm 2021	Sở Nội vụ	Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC tỉnh	

Số TT	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
8	Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính các cấp	Báo cáo kết quả khảo sát	Quý I, II năm 2021	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
9	Kiểm tra CCHC tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh	Báo cáo kết quả kiểm tra	Tháng 04-10/2021	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
II	Cải cách thể chế					
1	Thực hiện góp ý, thẩm định 100% văn bản quy phạm pháp luật khi có yêu cầu; tự kiểm tra 100% văn bản sau khi ban hành	Công văn góp ý và Báo cáo thẩm định	Quý I, II, III, IV/2021	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	
2	Cập nhật 100% các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.	Cơ sở dữ liệu	Quý I, II, III, IV/2021	Sở Tư pháp	Trung tâm thông tin điện tử	
3	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh	Kế hoạch kiểm tra	Quý II/2021	Sở Tư pháp	Các đơn vị được kiểm tra	
4	Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho các sở, ngành tỉnh, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Phòng Tư pháp cấp huyện và cán bộ pháp chế các sở, ngành tỉnh.	Hội nghị tập huấn	Tháng 8/2021	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng được tập huấn	

Số TT	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
5	Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh tham mưu lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của địa phương quy định chi tiết các văn bản Trung ương.	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của địa phương quy định chi tiết các văn bản Trung ương	Tháng 12/2020 và trong năm 2021	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	
6	Tiếp tục theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và theo sự chỉ đạo của Trung ương	Kế hoạch, Báo cáo, Công văn	Quý I, II, III, IV/2021	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	
7	100% các vấn đề phát hiện qua công tác kiểm tra, đối thi hành pháp luật đều được xử lý, hoặc kiến nghị xử lý theo quy định.	Quyết định, Kế hoạch, Báo cáo	Quý IV/2021	Sở Tư pháp	Các đơn vị được kiểm tra	
III	Cải cách thủ tục hành chính					
1	Xây dựng các kế hoạch liên quan đến hoạt động kiểm soát TTHC năm 2021	Kế hoạch	Quý IV/2020	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
2	Rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính	Báo cáo kết quả rà soát	Quý II, III	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC năm 2021 tại các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả kiểm tra	Quý II, III/2021	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	

Số TT	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.	Báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên trong năm	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan	
VI	Cải cách tổ chức bộ máy					
1	Kiểm tra đánh giá tình hình tổ chức, biên chế và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp (Lồng ghép trong kiểm tra CCHC, thanh tra công vụ).	Báo cáo kết quả kiểm tra.	Quý II, III	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	
2	Tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch phân bổ biên chế năm 2021.	Nghị quyết	Sau khi có Quyết định của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh	
3	Ban hành quyết định phân bổ biên chế năm 2021	Quyết định	Sau khi có Nghị quyết HĐND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh	
4	Sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định hiện hành tại các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.	Kết quả sắp xếp	Khi có quy định của Trung ương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sở Nội vụ	
V	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức					
1	Tổ chức thi tuyển công chức	Kết quả thi tuyển	Quý I, II năm 2021	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	

Số TT	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
2	Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC	Các văn bản có liên quan	Thường xuyên trong năm	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	
3	Tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức.	Kết quả thi nâng ngạch	Quý I, II năm 2021	Sở Nội vụ	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh	
4	Tổ chức kỳ thi thăng hạng viên chức.	Kết quả thi thăng hạng	Quý I, II năm 2021	Các cơ quan có liên quan	Sở Nội vụ	
5	Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC giai đoạn 2020	Kế hoạch	Tháng 12/2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
6	Kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và văn hóa giao tiếp nơi công sở tại các đơn vị, địa phương	Báo cáo kết quả kiểm tra	Thường xuyên trong năm 2021	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
VI	Cải cách tài chính công					
1	Báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo	Quý II	Sở Tài chính		
2	Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp.	Quyết định	Trong năm 2021	Sở Tài chính	Sở Nội vụ, các cơ quan có liên quan	

Số TT	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
3	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.	Báo cáo kết quả kiểm tra	Trong năm 2021	Sở Tài chính		
VII	Hiện đại hóa nền hành chính					
1	Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh	Kế hoạch	Tháng 1/2021	Sở TT&TT		
3	Triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice và nâng cao tỷ lệ liên thông văn bản điện tử.	100% cơ quan, đơn vị sử dụng VNPT-iOffice. Tỷ lệ văn bản liên thông điện tử 96%	Trong năm 2021	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện		
4	Nâng cao tỷ lệ CBCC sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc	70% CBCC sử dụng thư công vụ	Trong năm 2021	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện		
5	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh.	100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã áp dụng HTQLCL	Năm 2021	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ chức tư vấn, các cơ quan có liên quan	